

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG

QUY TRÌNH
Cấp giấy phép môi trường

Mã hiệu: QT - 16/HCC

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: / /2024

	Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
Chức vụ	Chuyên viên	Giám đốc	Chủ tịch
Chữ ký			
Họ tên	Phạm Ngọc Thảo Giang	Nguyễn Thị Kim Cúc	Hoàng Tùng

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

1. MỤC ĐÍCH:

Nhằm đảm bảo quá trình giải quyết hồ sơ cấp giấy phép môi trường được kiểm soát chặt chẽ và đúng theo quy định của pháp luật.

2. PHẠM VI:

- Áp dụng đối với quy trình cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật.
- Cán bộ, công chức, chuyên viên thuộc Trung tâm Hành chính công, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân phường liên quan chịu trách nhiệm thực hiện kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.8

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT:

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- TP: Thành phố.
- TUQ: Thừa ủy quyền
- TTHCC: Trung tâm Hành chính công
- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- TC/CD: Tổ chức/Công dân.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH			
	<p>1. Dự án đầu tư nhóm III (dự án ít có nguy cơ tác động xấu đến môi trường) có phát sinh nước thải, bụi, khí thải xả ra môi trường phải được xử lý hoặc phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải khi đi vào vận hành chính thức;</p> <p>2. Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp hoạt động trước ngày Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành có tiêu chí về môi trường như mục 1.</p>			
5.2	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	Bản chính	Bản sao	Bản đối chiếu
	1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (theo mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban	X		

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	<i>hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP)</i>			
	<p>2. Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở:</p> <p>+ Trường hợp dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi đi vào vận hành thử nghiệm: <i>mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</i></p> <p>+ Trường hợp dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường: <i>mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</i></p> <p>+ Trường hợp cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II: <i>mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</i></p> <p>+ Trường hợp dự án đầu tư nhóm III: <i>mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</i></p> <p>+ Trường hợp cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III: <i>mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</i></p>	X		
	3. Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng (đối với dự án đầu tư không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường).		X	

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-16/HCC
	Cấp giấy phép môi trường	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

5.3	Số lượng hồ sơ	
	01 bộ	
5.4	Thời gian xử lý	
	<p>1. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó, thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải; • Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. <p>2. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính cấp giấy phép môi trường tối đa là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó, thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là 05 (năm) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan cấp phép.</p>	
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả	
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND TP.Thủ Đức	
5.6	Lệ phí	
	<i>Có (Theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh)</i>	

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	<i>Minh)</i>			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
a) Trường hợp dự án đầu tư, cơ sở thuộc khoản 1 Mục 5.4 (Thời hạn giải quyết là 15 ngày)				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Bộ phận TN&TKQ thuộc TTHCC TP. Thủ Đức tiếp nhận hồ sơ theo quy định; thiết lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BNHS được xuất trên PM).	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	Bộ hồ sơ đầu vào/biên nhận
B2	Luân chuyển hồ sơ đến chuyên viên xử lý	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	- Bộ hồ sơ đầu vào - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
B3	<p>Tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận TN&TKQ, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:</p> <p>1. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo phiếu trình và Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau:</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư, cơ quan cấp phép thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư;</p> <p>+ Đối với cơ sở đang hoạt động, cơ quan cấp phép thành lập tổ kiểm tra, tổ kiểm tra có trách nhiệm tổ chức kiểm tra</p>	Chuyên viên TTHCC phụ trách	02 ngày	- Biên nhận hồ sơ - Hồ sơ theo mục 5a - Văn bản trả lời (Trường hợp 1) - Phiếu trình và dự thảo Quyết định (Trường hợp 2) - Phiếu kiểm soát

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-16/HCC
	Cấp giấy phép môi trường	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	thực tế.			
B4	Kiểm tra nội dung văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo TTHCC thành phố Thủ Đức	Phó Giám đốc TTHCC phụ trách	01 ngày	- Phiếu trình và dự thảo Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra. - Phiếu kiểm soát
B5	Phê duyệt phiếu trình, ký Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra.	Giám đốc TTHCC thành phố Thủ Đức	01 ngày	- Phiếu trình. - Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra - Phiếu kiểm soát
B6	- Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có) - Tổng hợp kết quả thẩm định/kiểm tra. 1.Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: tham mưu phiếu trình và dự thảo văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. 2.Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu phiếu trình và dự thảo Giấy phép môi trường.	TTHCC phối hợp Phòng TN&MT chịu trách nhiệm thông báo kế hoạch kiểm tra thực tế, tổng hợp kết quả làm việc	07 ngày	- Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra -Bản nhận xét/Phiếu thẩm định. - Phiếu trình và dự thảo văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung (Trường hợp 1). - Phiếu trình và dự thảo Giấy phép môi trường (Trường hợp 2). - Phiếu kiểm soát
B7	Kiểm tra nội dung văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo TTHCC thành phố Thủ Đức	Phó Giám đốc TTHCC phụ trách	01 ngày	- Phiếu trình - Dự thảo văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Dự thảo Giấy phép Môi trường. - Phiếu kiểm soát
B8	Ký phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ hành chính: 1. Trường hợp hồ sơ phải	Giám đốc TTHCC thành phố Thủ Đức	01 ngày	- Phiếu trình. - Văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-16/HCC
	Cấp giấy phép môi trường	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	chỉnh sửa, bổ sung: Văn bản thông báo cho chủ dự án để chỉnh sửa, bổ sung. 2. Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Giấy phép môi trường.			Dự thảo Giấy phép Môi trường. - Phiếu kiểm soát
B9	Văn thư UBND thành phố Thủ Đức vào sổ và đóng dấu phát hành văn bản thông báo hoặc Giấy phép môi trường	Văn thư UBND thành phố Thủ Đức	0,5 ngày	- Văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Giấy phép Môi trường.
B10	TTHCC trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ để trả cho TCCD; Bộ phận TN&TKQ trả kết quả cho TCCD thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính và cập nhật hệ thống để theo dõi.	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	Sổ theo dõi hồ sơ

b) Trường hợp dự án đầu tư mới, cơ sở thuộc khoản 2 Mục 5.4 (Thời hạn giải quyết là 30 ngày)

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	Bộ phận TN&TKQ thuộc TTHCC TP. Thủ Đức tiếp nhận hồ sơ theo quy định; thiết lập giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (BNHS được xuất trên PM).	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	Bộ hồ sơ đầu vào/biên nhận
B2	Luân chuyển hồ sơ đến chuyên viên xử lý	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	- Bộ hồ sơ đầu vào - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
B3	Tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận TN&TKQ, xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ theo quy định:	Chuyên viên TTHCC phụ trách	02 ngày	- Biên nhận hồ sơ - Hồ sơ theo mục 5a

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-16/HCC
	Cấp giấy phép môi trường	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	<p>1. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ: ban hành thông báo để tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: dự thảo Tờ trình và Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra theo một trong các trường hợp sau:</p> <p>+ Đối với dự án đầu tư, cơ quan cấp phép thành lập tổ thẩm định, tổ thẩm định có trách nhiệm tổ chức khảo sát thực tế tại khu vực dự kiến triển khai dự án đầu tư;</p> <p>+ Đối với cơ sở đang hoạt động, cơ quan cấp phép thành lập tổ kiểm tra, tổ kiểm tra có trách nhiệm tổ chức kiểm tra thực tế.</p>			<p>-Văn bản trả lời hoặc - Phiếu trình và Dự thảo Quyết định.</p> <p>-Phiếu kiểm soát</p>
B4	Kiểm tra nội dung văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo UBND thành phố	Phó Giám đốc TTHCC phụ trách	01 ngày	<p>- Phiếu trình và dự thảo Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra.</p> <p>- Phiếu kiểm soát</p>
B5	Phê duyệt tờ trình, ký Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra.	Giám đốc TTHCC thành phố Thủ Đức	01 ngày	<p>- Phiếu trình.</p> <p>- Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra</p> <p>- Phiếu kiểm soát</p>
B6	<p>- Tổ thẩm định thẩm định hồ sơ, tổ kiểm tra nghiên cứu hồ sơ và khảo sát hoặc kiểm tra thực tế (nếu có)</p> <p>- Tổng hợp kết quả thẩm định/kiểm tra.</p>	TTHCC phối hợp Phòng TN&MT chịu trách nhiệm thông báo kế hoạch kiểm tra thực tế, tổng	22 ngày	<p>- Quyết định thành lập Tổ thẩm định hoặc Tổ kiểm tra</p> <p>-Bản nhận xét/Phiếu thẩm định.</p> <p>- Phiếu trình và dự thảo</p>

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	<p>1. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: tham mưu Phiếu trình và dự thảo văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>2. Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Phiếu trình và dự thảo Giấy phép môi trường.</p>	hợp kết quả làm việc		văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Dự thảo Giấy phép môi trường. - Phiếu kiểm soát
B7	Kiểm tra nội dung văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo UBND thành phố	Phó Giám đốc TTHCC phụ trách	01 ngày	- Phiếu trình - Dự thảo văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Dự thảo Giấy phép Môi trường. - Phiếu kiểm soát
B8	Ký phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ hành chính: 1. Trường hợp hồ sơ phải chỉnh sửa, bổ sung: Văn bản thông báo cho chủ dự án và nêu rõ các nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung. 2. Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: Giấy phép môi trường.	Giám đốc TTHCC thành phố Thủ Đức	01 ngày	- Phiếu trình. - Văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Dự thảo Giấy phép Môi trường. - Phiếu kiểm soát
B9	Văn thư UBND thành phố Thủ Đức vào sổ và đóng dấu phát hành văn bản thông báo hoặc Giấy phép môi trường	Văn thư UBND thành phố Thủ Đức	0,5 ngày	- Văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Giấy phép Môi trường.
B10	TTHCC trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ để trả cho TCCD; Bộ phận TN&TKQ trả kết quả cho TCCD thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính và cập nhật hệ	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	Sổ theo dõi hồ sơ

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	thống để theo dõi.			
c) Trường hợp hồ sơ nộp sau khi chỉnh sửa, bổ sung (Thời hạn giải quyết 05 ngày)				
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
B1	<p>Tiếp nhận hồ sơ, xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:</p> <p>a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định.</p> <p>b) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;</p> <p>c) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; bàn giao hồ sơ về Phòng Tài nguyên và Môi trường phân công cán bộ thụ lý.</p>	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	Bộ hồ sơ đầu vào/biên nhận
B2	<p>Kiểm tra hồ sơ:</p> <p>1. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Phiếu trình và Dự thảo Văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>2. Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: tham mưu Phiếu trình và Dự thảo Giấy phép môi trường.</p>	Chuyên viên TTHCC phụ trách	02 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Biên nhận hồ sơ - Hồ sơ theo mục 5a - Phiếu trình và dự thảo văn bản (Trường hợp 1) - Phiếu trình và dự thảo Giấy phép (Trường hợp 2) - Phiếu kiểm soát
B3	Kiểm tra nội dung văn bản dự thảo, trình Lãnh đạo UBND thành phố.	Phó Giám đốc TTHCC phụ trách	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu trình và Dự thảo văn bản trả hồ sơ/Giấy phép Môi trường. - Phiếu kiểm soát
B4	<p>Ký phê duyệt kết quả giải quyết hồ sơ hành chính:</p> <p>1. Trường hợp không đủ điều kiện</p>	Giám đốc TTHCC thành phố Thủ Đức	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu trình. - Văn bản trả hồ sơ hoặc Giấy phép môi trường

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	cấp giấy phép môi trường: phê duyệt Phiếu trình và ký văn bản trả hồ sơ. 2. Trường hợp đủ điều kiện cấp giấy phép môi trường: phê duyệt Phiếu trình và ký Giấy phép môi trường.			trường - Phiếu kiểm soát
B5	Văn thư UBND thành phố Thủ Đức vào sổ và đóng dấu phát hành văn bản thông báo hoặc Giấy phép môi trường	Văn thư UBND thành phố Thủ Đức	0,5 ngày	- Văn bản thông báo chỉnh sửa, bổ sung hoặc Giấy phép Môi trường.
B6	TTHCC trả kết quả cho Bộ phận TN&TKQ để trả cho TCCD; Bộ phận TN&TKQ trả kết quả cho TCCD và cập nhật hệ thống để theo dõi.	Bộ phận TN&TKQ	0,5 ngày	- Văn bản/Giấy phép. - Phiếu kiểm soát
Lưu ý	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.7. - Các bước và trình tự công việc có thể được thay đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức và việc phân công nhiệm vụ cụ thể của mỗi CQHCCN. - Tổng thời gian phân bổ cho các bước công việc không vượt quá thời gian qui định hiện hành của thủ tục này. 			
5.8	Cơ sở pháp lý			
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020. 2. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. 3. Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường. 4. Quyết định số 87/QĐ-BTNMT ngày 14/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường. 5. Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. 6. Quyết định số 15032/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về ủy quyền cho Trung tâm Hành chính công thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức. 7. Quyết định số 15031/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy 			

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

	ban nhân dân thành phố Thủ Đức về ủy quyền cho Giám đốc Trung tâm Hành chính công.
--	--

6. BIỂU MẪU

STT	Tên Biểu mẫu
1	Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế 01 của liên thông được ban hành kèm theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 28/11/2018
2	Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>).
3	Báo cáo đề xuất cấp lại giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở: - <i>Mẫu 01</i> : Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trước khi đi vào vận hành thử nghiệm (<i>mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>). - <i>Mẫu 02</i> : Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm II không thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường (<i>mẫu quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>). - <i>Mẫu 03</i> : Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm I hoặc nhóm II (<i>mẫu quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>). - <i>Mẫu 04</i> : Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư nhóm III (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>). - <i>Mẫu 05</i> : Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở đang hoạt động có tiêu chí về môi trường tương đương với dự án nhóm III (<i>mẫu quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP</i>).
4	Giấy phép môi trường cấp đổi (<i>mẫu số 40 Phụ lục II phần phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT</i>).

STT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
1	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
2	Sổ theo dõi hồ sơ

UBND TP THỦ ĐỨC TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG	QUY TRÌNH Cấp giấy phép môi trường	Mã hiệu: QT-16/HCC
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: / /2024

3	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
4	Theo Mục 5.2
Hồ sơ được lưu tại Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan theo quy trình lưu trữ hồ sơ hiện hành.	

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau